

Số: 1336598

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:

|                                |                    |
|--------------------------------|--------------------|
| Kích thước tổng thể (mm)       | 4687 x 1850 x 1510 |
| Chiều dài cơ sở (mm)           | 2787               |
| Khoảng sáng gầm xe (mm)        | 189                |
| Khối lượng không tải (kg)      | 1500               |
| Khối lượng toàn tải (kg)       | 1950               |
| Thể tích khoang hành lý (L)    | 536                |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L) | 52                 |
| Số chỗ ngồi                    | 5                  |
| Nguồn gốc                      | SX-LR trong nước   |

DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:

|                                            |                    |
|--------------------------------------------|--------------------|
| Loại động cơ                               | 1,6T PureTech      |
| Dung tích xi lanh (cc)                     | 1598               |
| Công suất cực đại (hp @ rpm)               | 218 / 5500         |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)              | 300 / 2000         |
| Hộp số                                     | 8AT                |
| Hệ thống dẫn động                          | Cầu trước (FWD)    |
| Hệ thống treo trước                        | Độc lập Mc Pherson |
| Hệ thống treo sau                          | Bán Độc Lập        |
| Hệ thống phanh trước                       | Đĩa                |
| Hệ thống phanh sau                         | Đĩa                |
| Thông số lốp xe                            | 245/40 R20         |
| Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)       | 10.09              |
| Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km) | 6.64               |
| Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)      | 7.93               |
| Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh | -                  |
| Chế độ lái                                 | Eco/Normal/Sport   |
| Chế độ địa hình                            | -                  |

NGOẠI THẤT:

|                                                |                        |
|------------------------------------------------|------------------------|
| Cụm đèn trước                                  | Matrix LED             |
| Đèn trước tự động bật/tắt                      | ●                      |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần           | ● (Phân vùng ánh sáng) |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | ●                      |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu                    | -                      |
| Đèn ban ngày LED                               | ●                      |
| Đèn sương mù                                   | -                      |
| Cụm đèn sau                                    | Nhận diện phiên bản GT |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện           | ●                      |
| Gạt mưa tự động                                | ●                      |
| Cửa sổ trời                                    | ●                      |

NỘI THẤT - TIỆN NGHI:

|                |                   |
|----------------|-------------------|
| Vô lăng bọc da | ● (Phong cách GT) |
|----------------|-------------------|

Peugeot 408 GT

1.269.000.000đ

Sorento Hybrid 1.6L Signature

1.247.000.000đ

| Chất liệu ghế                        | Da Nappa     |
|--------------------------------------|--------------|
| Ghế người lái chỉnh cơ               | -            |
| Ghế người lái chỉnh điện             | ●            |
| Ghế người lái có nhớ vị trí          | ●            |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ   | -            |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | ●            |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát  | -            |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi     | ●            |
| Hàng ghế trước có tính năng massage  | ●            |
| Tính năng cửa hít                    | -            |
| Kính cửa sổ chỉnh điện               | ●            |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin        | Digital 10   |
| Màn hình HUD                         | -            |
| Màn hình giải trí trung tâm          | Digital 10   |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto   | ●            |
| Hệ thống điều hòa tự động            | ●            |
| Số vùng khí hậu điều hòa             | 2            |
| Cửa gió cho hàng ghế sau             | ●            |
| Chìa khóa thông minh                 | ●            |
| Khởi động nút bấm                    | ●            |
| Khởi động từ xa                      | -            |
| Hệ thống âm thanh                    | 10 loa Focal |
| Lấy chuyển số                        | ●            |
| Sạc không dây Qi                     | ●            |
| Phanh đỗ điện tử                     | ●            |
| Giữ phanh tự động Autohold           | -            |
| Đèn trang trí nội thất               | ●            |
| Rèm che nắng                         | -            |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX           | ●            |

#### **AN TOÀN:**

|                                                 |             |
|-------------------------------------------------|-------------|
| Số túi khí                                      | 6           |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                | ●           |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD                | ●           |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA               | ●           |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS            | ●           |
| Hệ thống cân bằng điện tử                       | ●           |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS      | ●           |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA         | ●           |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                           | Trước & sau |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù                       | ●           |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ●           |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường                | ●           |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường                   | ●           |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động                  | ●           |
| Hệ thống điều khiển hành trình                  | ●           |

- Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng ●
- Hệ thống cảnh báo áp suất lốp ●
- Camera lùi ● (360)